

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2021/HSST
Ngày 28/9/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Duôi.

Bà Lương Thị Tươi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa: Ông Bạc Cẩm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2021/TLST-HS ngày 27/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2021/QĐXXST-HS ngày 13/8/2021 đối với bị cáo:

Lò Thanh T; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1993 tại xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn T(đã chết) và bà Cà Thị D, sinh năm : 1965; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án : Ngày 02/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2021 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 12/5/2021, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 7, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Lò Thanh T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Một gói nilon màu hồng bên trong chứa một ít chất bột cục màu trắng, nghi là Heroine và 05 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (T khai là Heroine và hồng phiến).

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 12/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số bột cục màu

trắng và 05 viên nén màu hồng thu giữ của Lò Thanh T. Cân tịnh bột màu trắng được khối lượng 0,93 gam, trích rút 0,57 gam ký hiệu T1 gửi giám định chất và loại ma túy. Cân tịnh 05 viên nén màu hồng được tổng khối lượng 0,52 gam, trích rút 0,30 gam ký hiệu T2 gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1006/KL ngày 18/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,52 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu S2 là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,30 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,93 gam loại Heroine và 0,52 gam, loại Methamphetamine.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số: 19 /NĐ- CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng chất ma túy Lò Thanh T tàng trữ trái phép là: 1,45 gam loại Heroine và loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Thanh T khai nhận : Khoảng 14 giờ ngày 12/5/2021 Lò Thanh T đón xe bus từ nhà đến bản Ngà Phát, xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đây, T gặp hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Thái hai gói ma túy được gói bằng nilon màu hồng với giá 350.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì T cầm hai gói ma túy ở trong lòng bàn tay trái sau đó đón xe bus về nhà. Khi đi đến tiểu khu 7, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã thu giữ hai gói ma túy mà T đang cất giấu và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Tổ công tác đã đưa T về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 110/CT-VKS ngày 13/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Lò Thanh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Lò Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Thanh T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Thanh T từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/5/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: Một mảnh nilon màu hồng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được cho vào cùng 01 (một) phong bì thư niêm phong, dán kín. Một phong bì niêm phong mẫu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La : Một vỏ phong bì cũ gửi giám định + Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2 không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng T1= 0,57 gam, là ma túy, loại Heroine; T2=0,30 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Lò Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát , đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 12/5/2021 Lò Thanh T đã có hành vi cất giữ trái phép 1,45 gam chất ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine (Trong đó 0,93 gam Heroine và 0,52 gam Methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tiểu khu 7 thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ, ngày 12/5/2021; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định số 1006/KL ngày 18/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[2] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi tàng trữ trái phép 1,45 gam chất ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine (Trong đó 0,93 gam Heroine và 0,52 gam Methamphetamine) với mục đích để sử dụng của Lò Thanh

T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Thanh T thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo T khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái (không biết họ tên và địa chỉ cư trú) tại bản Ngà Phát, xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu vào ngày 12/5/2021. Do T không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cư trú của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với một mảnh nilon màu hồng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được cho vào cùng 01 (một) phong bì thư niêm phong, dán kín. Một phong bì niêm phong mẫu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La : Một vỏ phong bì cũ gửi giám định + Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2 không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng T1= 0,57 gam, là ma túy, loại Heroine; T2=0,30 gam, là ma túy, loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy vận dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lò Thanh T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Thanh T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/5/2021).

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì niêm phong, có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi : “Vật chứng nhập kho vụ Lò Thanh T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 12/5/2021”. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 024526 đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu bên trong có : Một mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Một phong bì niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng vụ “Lò Thanh T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 12/5/2021. Gồm có: 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định + Chất bột màu hồng thuộc mẫu vật gửi giám định ký hiệu T1, T2 không sử dụng đến trong quá trình giám định, T1=0,57 gam là ma túy loại Heroine; T2=0,30 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Mặt sau dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số : 059073.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã T, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải